

Số: /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày 24 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Tiếp thu giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh đối với các hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 13 (kỳ họp chuyên đề), HĐND tỉnh khóa X

Căn cứ các Báo cáo thẩm tra số: 54/BC-HĐND, 55/BC-HĐND, 61/BC-HĐND, 62/BC-HĐND, 63/BC-HĐND, 64/BC-HĐND, 65/BC-HĐND, 66/BC-HĐND, 67/BC-HĐND ngày 20/4/2023 của các Ban HĐND tỉnh về việc thẩm tra đối với các hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 13, HĐND tỉnh khóa X;

Sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh báo cáo đại biểu HĐND tỉnh như sau:

I. Ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp cho các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ năm 2023 (thuộc lĩnh vực Ban Dân tộc, Ban Văn hóa-Xã hội, Ban Kinh tế-Ngân sách) tại Báo cáo thẩm tra số 54, 55, 67, 62/BC-HĐND

1. Đối với ý kiến: “Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình MTQG đã ban hành theo hướng đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương, nhất là cấp cơ sở nhằm nâng cao tính chủ động, linh hoạt của các cấp chính quyền trong tổ chức thực hiện, trình HĐND tỉnh xem xét quyết định tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2023”.

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện rà soát các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) đã ban hành. Trong trường hợp còn có những khó khăn, vướng mắc, bất cập, không phù hợp trong việc phân bổ nguồn kinh phí theo các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ đã được HĐND tỉnh quy định, UBND tỉnh sẽ giao cơ quan chuyên môn nghiên cứu, tham mưu điều chỉnh nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình MTQG cho phù hợp.

Tuy nhiên, đối với Tiểu dự án 2, Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hiện nay UBND tỉnh đã giao dự toán cho các địa phương thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng theo danh mục được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Theo đó, các dự án đã được UBND tỉnh giao dự toán có thời gian thực hiện tối thiểu là 05 năm, thời gian hỗ trợ từ ngân sách là 03 năm (từ năm 2023-2025) và kinh phí hỗ trợ năm 2023 đã được HĐND tỉnh thông qua. Như vậy, trường hợp nếu điều chỉnh từ việc phân bổ dự toán theo danh

mục dự án được phê duyệt sang phân bổ theo phương pháp tính điểm (tính điểm trên cơ sở số xã, thôn đặc biệt khó khăn) thì số kinh phí được phân bổ sẽ phụ thuộc vào các địa phương có nhiều hoặc ít thôn, xã đặc biệt khó khăn, không còn căn cứ trên khả năng triển khai thực hiện dự án của mỗi địa phương, điều này dễ dẫn đến có địa phương dư kinh phí, có địa phương lại thiếu kinh phí mà không thực hiện điều chỉnh được giữa các địa phương; đồng thời năm 2023 một số địa phương được giao dự toán (theo khả năng triển khai thực hiện dự án) lớn hơn khá nhiều so với một số địa phương còn lại (như các huyện: Chợ Đồn, Chợ Mới, Bạch Thông), do dự án triển khai bắt đầu năm 2023 nên cần phải tiếp tục bố trí vốn trong năm 2024, 2025, vì thế việc điều chỉnh nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn như nêu trên sẽ dẫn đến các địa phương đã được phân bổ vốn lớn trong năm 2023 từ năm 2024 trở đi sẽ không đảm bảo kinh phí bố trí cho các dự án chuyển tiếp (vì phân bổ theo phương pháp tính điểm những địa phương này sẽ giảm lớn số kinh phí được phân bổ).

Vì vậy, riêng Tiểu dự án 2, Dự án 3, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, cân nhắc chưa điều chỉnh nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn sự nghiệp của Tiểu dự án 2, Dự án 3 trong giai đoạn 2023-2025.

2. Đối với ý kiến: *“Để kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 và các năm tiếp theo, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan sớm xem xét, thực hiện các kiến nghị tại Báo cáo số 46/BC-HĐND ngày 05/4/2023 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh về kết quả giám sát tình hình thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh”*.

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của Ban Dân tộc, HĐND tỉnh. Ngày 12/4/2023, UBND tỉnh ban hành Công văn số 2158/UBND-VXNV về việc thực hiện các kiến nghị tại Báo cáo số 46/BC-HĐND ngày 05/4/2023 của Ban Dân tộc, HĐND tỉnh, trong đó, UBND tỉnh đã giao các cơ quan chuyên môn nghiên cứu, tham mưu thực hiện các nội dung kiến nghị của Ban Dân tộc, HĐND tỉnh tại Báo cáo số 46/BC-HĐND.

3. Đối với ý kiến: *“Về kinh phí thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, phát triển đất trồng lúa năm 2023 theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ: Nguồn kinh phí còn lại chưa phân bổ (thực hiện nội dung hỗ trợ cho người trồng lúa) là 3.629,67 triệu đồng. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục rà soát các nhiệm vụ phù hợp với quy định sử dụng nguồn vốn bảo vệ và phát triển đất trồng lúa để trình HĐND tỉnh phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị, địa phương, tránh lãng phí ngân sách nhà nước”*.

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Dân tộc, HĐND tỉnh; UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan tiếp tục rà soát các nhiệm vụ phù hợp để trình phân bổ tại các kỳ họp tiếp theo.

4. Đối với ý kiến: “Về kinh phí để tổ chức tuyển dụng công chức, đào tạo, bồi dưỡng: Đề chủ động trong thực hiện, hạn chế việc cấp bổ sung kinh phí trong năm, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn hàng năm sớm xây dựng kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở lập dự toán kinh phí thực hiện trình HĐND tỉnh phân bổ tại kỳ họp cuối năm”.

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh tại Báo cáo thẩm tra số 62/BC-HĐND. Sau khi Nghị quyết được ban hành, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị hàng năm rà soát, đăng ký nhu cầu thực hiện các nhiệm vụ gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch trước thời điểm xây dựng dự toán kinh phí; giao Sở Tài chính hướng dẫn các đơn vị lập dự toán kinh phí các nhiệm vụ, tổng hợp dự toán báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân bổ dự toán kinh phí tại kỳ họp thường lệ cuối năm trước.

5. Đối với ý kiến: “Đối với phân bổ 6.098.034.000 đồng cho UBND các huyện, thành phố để thực hiện hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh: Đề nghị UBND tỉnh xem xét lại dự toán phân bổ kinh phí đào tạo Văn bằng 2, do hiện nay đơn vị chưa tổ chức đào tạo nhưng đã lập dự toán chi chế độ đi lại, trong đó có cả số lượt đi về nghỉ lễ 30/4, 1/5, giỗ tổ Hùng Vương, tết Nguyên Đán năm 2023 (Tại biểu 2.2/NVK)”.

UBND tỉnh tiếp thu toàn bộ ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh tại Báo cáo thẩm tra số 55/BC-HĐND. Đồng thời, UBND tỉnh đã giao cơ quan chuyên môn xem xét lại dự toán (loại trừ dự toán chi chế độ đi lại của số lượt đi về nghỉ lễ 30/4, 1/5, giỗ tổ Hùng Vương, tết Nguyên Đán năm 2023) của kinh phí đào tạo Văn bằng 2, sau khi tính toán lại kinh phí hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh là 6.089.662.000 triệu đồng, giảm 8.372.000 đồng chi tiết theo biểu 2.1/NVK và biểu 2.2/NVK).

6. Đối với ý kiến thẩm tra về nhiệm vụ chuyên đổi số, UBND tỉnh sẽ có báo cáo tiếp thu, giải trình riêng.

(Có dự thảo Nghị quyết đã điều chỉnh gửi kèm)

II. Ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi đối với một số nội dung chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại Báo cáo thẩm tra số 61/BC-HĐND

1. Đối với ý kiến: “Chi trích đo địa chính thửa đất đối với thửa đất tại nơi chưa có bản đồ địa chính phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; đo đạc xác định diện tích thực tế các thửa đất nằm trong ranh giới khu đất thu hồi để thực hiện dự án (nếu có) của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân làm căn cứ thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong trường hợp phải đo đạc lại; kiểm kê số lượng nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản

khác bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân 300.000 đồng/người/ngày”.

Khảo sát thực tế cho thấy Ban quản lý dự án 8/8 huyện, thành phố và 3/3 Ban quản lý dự án của tỉnh đều đang thực hiện hợp đồng, thuê dịch vụ đối với nhiệm vụ “trích đo địa chính thửa đất đối với thửa đất tại nơi chưa có bản đồ địa chính phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng” (nhiệm vụ này được thực hiện bởi đơn vị có đủ thẩm quyền, năng lực, phương tiện, kỹ thuật theo quy định của pháp luật về đất đai như: Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai....) trong khi mức chi tại dự thảo nghị quyết đang tính theo công lao động của tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng là chưa phù hợp. Do đó, Ban đề nghị UBND tỉnh tách nội dung chi “trích đo địa chính thửa đất đối với thửa đất tại nơi chưa có bản đồ địa chính phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng” thành nội dung chi riêng và đề xuất mức chi phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo áp dụng được lâu dài”.

Tiếp thu ý kiến nêu trên của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh, UBND tỉnh xin giải trình và đề xuất như sau:

Hiện nay, quy định giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với những thửa đất chưa được đo đạc, thể hiện trên bản đồ địa chính có tọa độ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đang được thực hiện theo Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, nội dung chi tại Quyết định nêu trên chỉ áp dụng trong trường hợp “*cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”, không có trường hợp “*phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng*”. Theo ý kiến của cơ quan chuyên môn nhiệm vụ “*Trích đo địa chính thửa đất đối với thửa đất tại nơi chưa có bản đồ địa chính phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng*” giống như nhiệm vụ “*đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với những thửa đất chưa được đo đạc, thể hiện trên bản đồ địa chính có tọa độ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn*”. Để đảm bảo mức chi được quy định phù hợp với thực tế và ổn định lâu dài trong trường hợp có điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế quy định về trích đo bản đồ địa chính, UBND tỉnh đề nghị quy định riêng thành một mục như sau:

Trích đo địa chính thửa đất đối với thửa đất tại nơi chưa có bản đồ địa chính phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng: Áp dụng theo quy định giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với những thửa đất chưa được đo đạc, thể hiện trên bản đồ địa chính có tọa độ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

(Có dự thảo Nghị quyết đã điều chỉnh gửi kèm)

2. Đối với ý kiến: “*Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định: Thực hiện theo mức chi thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp*”.

Căn cứ khoản 5, Điều 5 Thông tư số 61/2022/TT-BTC quy định: “5. Đối với các nội dung chi không thuộc phạm vi quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh **căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức chi cụ thể để thực hiện cho phù hợp. Đề nghị UBND tỉnh làm rõ các nội dung chi khác nêu tại dự thảo nghị quyết để làm cơ sở cho đại biểu HĐND tỉnh xem xét quyết định**”.

Tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh, UBND tỉnh báo cáo, làm rõ các nội dung chi khác (ngoài các nội dung đã nêu cụ thể tại dự thảo Nghị quyết) gồm: Chi quay phim chụp ảnh hiện trạng khu vực thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng; chi thuê hội trường họp dân (tuyên truyền chính sách triển khai công tác giải phóng mặt bằng, thông báo công khai về số liệu kiểm đếm và đối thoại với các chủ sử dụng có đất bị thu hồi); chi thuê phương tiện vận chuyển cán bộ bảo vệ tiền đến nơi chi trả tiền bồi thường giải phóng mặt bằng; xử lý tồn tại, vướng mắc về mặt bằng sau hoàn thiện công trình.

Các nội dung này thực tế và dự kiến sẽ phát sinh trong quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng; do mỗi lần phát sinh nội dung chi trong quá trình giải phóng mặt bằng có thể không bao gồm tất cả các nội dung này hoặc còn có thêm một số nội dung khác nên UBND tỉnh đề xuất các nội dung chi khác để chủ động trong quá trình triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng.

3. Đối với ý kiến: “UBND tỉnh xây dựng 04 mức chi cho các nội dung chi được quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 61/2022/TT-BTC. Khảo sát thực tế cho thấy, công tác cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất không phát sinh nhiều trên địa bàn tỉnh, mức chi đã được thuyết minh rõ ràng, cụ thể, được các sở, ban, ngành, địa phương nhất trí. Do đó, Ban cơ bản thống nhất với các mức chi UBND tỉnh đề xuất, tuy nhiên Ban đề nghị UBND tỉnh làm rõ thêm “*các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định*” để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 5, Điều 5 Thông tư số 61/2022/TT-BTC.

Tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh, UBND tỉnh báo cáo làm rõ như sau: Trên cơ sở phương án cưỡng chế, tùy từng đối tượng giải phóng mặt bằng cụ thể sẽ phải đưa ra các tình huống cưỡng chế khác nhau và có thể sẽ phát sinh những nội dung chi đặc thù chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, đồng thời cũng chưa được quy định chi tiết tại khoản 4 Điều 4 dự thảo Nghị quyết. Để đảm bảo có đầy đủ cơ sở chi cho công tác cưỡng chế, kiểm đếm ngoài những nội dung đã quy định cụ thể tại khoản 4 Điều 4, dự thảo Nghị quyết, UBND tỉnh đề nghị giữ nguyên nội dung:

“các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định”.

4. Đối với ý kiến: “Sau khi dự thảo nghị quyết được HĐND tỉnh thống nhất thông qua, Ban đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành hướng dẫn để tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, trong đó hướng dẫn cụ thể về: “địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư” để đảm bảo thuận lợi, thống nhất trong việc xác định tỷ lệ trích kinh phí và lập dự toán thực hiện nhiệm vụ chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất; quy định về chuyển tiếp trong việc thực hiện các mức chi mới theo nghị quyết của HĐND tỉnh do hiện nay, nhiều dự án đang áp dụng mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 20/5/2016 của UBND tỉnh; các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh”.

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh; sau khi dự thảo Nghị quyết được thông qua, UBND tỉnh sẽ giao cơ quan chuyên môn nghiên cứu, tham mưu nội dung kiến nghị nêu trên.

III. Ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Điều 15 của quy định kèm theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại Báo cáo thẩm tra số 63/BC-HĐND

1. Đối với ý kiến: “Lệ phí đăng ký cư trú là khoản thu phân chia ngân sách cấp xã hưởng 100% (theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương cho thời kỳ ổn định ngân sách bắt đầu từ năm 2022 của tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021 ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh), và đã được giao dự toán ngân sách năm 2023 tại Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh; nay bãi bỏ khoản thu này sẽ ảnh hưởng đến cân đối thu, chi ngân sách cấp xã năm 2023, do vậy Ban đề nghị UBND tỉnh có giải pháp để đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách cấp xã năm 2023”.

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh; UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiên cứu, tham mưu nội dung kiến nghị nêu trên.

2. Đối với ý kiến: “Đối với dự thảo Nghị quyết: Đề nghị chỉnh sửa tên Nghị quyết, bỏ một số căn cứ không trực tiếp để đảm bảo đúng quy định”.

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh và đã chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

(Có dự thảo Nghị quyết đã điều chỉnh gửi kèm)

IV. Ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương cho thời kỳ ổn định ngân sách bắt đầu từ năm 2022 của tỉnh Bắc Kạn tại Báo cáo thẩm tra số 64/BC-HĐND

Đối với ý kiến: *“Đối với dự thảo Nghị quyết: Đề nghị chỉnh sửa tên Nghị quyết đảm bảo trích đúng tên Nghị quyết đã ban hành”*.

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh và đã chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

(Có dự thảo Nghị quyết đã điều chỉnh gửi kèm)

V. Ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách địa phương năm 2023 tại Báo cáo thẩm tra số 65/BC-HĐND

Ý kiến thẩm tra: *“Đối với dự thảo Nghị quyết: Đề nghị bỏ căn cứ không phải là văn bản QPPL cấp trên và chỉnh sửa bố cục nghị quyết cho đầy đủ”*

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh và đã chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

(Có dự thảo Nghị quyết đã điều chỉnh gửi kèm)

Trên đây là báo cáo tiếp thu giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, UBND tỉnh báo cáo đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 13 (kỳ họp chuyên đề), HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TC;
- LĐVP (Ô. Nguyễn);
- Lưu: VT, TH(Lan).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình